

Số: 01/NQ-ĐH

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG
CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 10**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Sông Đà 10 diễn ra từ 8h -:- 11h 30 phút, ngày 15 tháng 6 năm 2018 tại Hội trường tầng 4, khối C, toà nhà Tổng công ty Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Có 141 cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua đại diện được uỷ quyền, sở hữu 29.966.952 cổ phần, tương ứng 70,13 % vốn điều lệ Công ty.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTCP SÔNG ĐÀ 10
QUYẾT NGHỊ:**

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị công ty và tình hình thực hiện nhiệm vụ 2017 và kế hoạch 2018. Trong đó bao gồm:

- 1) Kết quả SXKD năm 2017:
 - a) Tổng giá trị SXKD: 1.524,578/1.330 tỷ đồng, đạt 114,6% KH năm.
 - b) Doanh số: 1.587,676/1.440 tỷ đồng, đạt 110% KH năm.
 - c) Doanh thu: 1.461,990/1.310 tỷ đồng, đạt 111% KH năm.
 - d) Nộp nhà nước: 64,789/113,560 tỷ đồng, đạt 57% KH năm.
 - e) Lợi nhuận trước thuế: 52,467/81,3 tỷ đồng, đạt 64,5% KH năm.
 - f) Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ doanh thu: 3,59%/6,21%, đạt 58% KH năm.
 - g) Thu nhập bình quân CBCNV: 12,8/10,5 triệu đồng/người/tháng, đạt 122% KH năm.
 - h) Vốn chủ sở hữu cuối kỳ: 856,639/831,195 tỷ đồng, đạt 103% KH năm.
 - i) Kết quả thực hiện đầu tư: 65,598/213,311 tỷ đồng, đạt 30,75% KH năm (trong đó: đầu tư thiết bị thi công 54,999 tỷ đồng, góp vốn vào dự án La Sơn – Túy Loan 10,599 tỷ đồng).
 - j) Mục tiêu tiến độ các công trình: Về cơ bản Công ty đạt được các mục tiêu tiến độ theo kế hoạch đã đề ra, đạt và vượt yêu cầu của Chủ đầu tư theo các hợp đồng đã ký kết.

2) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

- a) Tổng giá trị SXKD: 1.286 tỷ đồng.
- b) Doanh thu: 1.254,605 tỷ đồng.
- c) Nộp Nhà nước: 68,134 tỷ đồng.
- d) Lợi nhuận trước thuế: 52,308 tỷ đồng.
- e) Lợi nhuận sau thuế: 42,155 tỷ đồng.
- f) Tỷ suất:
 - Lợi nhuận cận biên: 4,2%.



- Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ: 9,9%.

- Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH: 5,5%.

g) Thu nhập bình quân CBCNV: 11,5 triệu đồng/người/tháng.

h) Vốn chủ sở hữu: 807,055 tỷ đồng

i) Vốn điều lệ: 427,324 tỷ đồng.

j) Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến): 8%.

k) Đầu tư: 117,17 tỷ đồng, trong đó:

- Đầu tư thiết bị: 85,17 tỷ đồng

- Góp vốn vào dự án La Sơn – Túy Loan: 32 tỷ đồng.

l) Mục tiêu tiến độ các công trình: Đáp ứng tiến độ thi công tại các công trình theo các hợp đồng ký kết.

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC.

Điều 3. Thông qua báo cáo kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của Ban kiểm soát.

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2017	52.467.263.573
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2017	9.368.675.465
3	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ năm 2017 (1-2)	43.098.588.108
4	Lợi nhuận sau thuế thực hiện phân phối năm 2017	35.322.343.623
5	Trích lập các quỹ	9.651.985.023
-	Quỹ khen thưởng phúc lợi	5.782.234.362
	Trong đó: trích Quỹ thưởng Ban điều hành	250.000.000
-	Quỹ đầu tư phát triển	3.869.750.661
6	Thù lao BKS không trực tiếp tham gia điều hành SXKD tại đơn vị	30.972.000
7	Lợi nhuận phân phối năm 2017 (4-5-6)	25.639.386.600
8	Lợi nhuận chi trả cổ tức	25.639.386.600
9	Vốn điều lệ	427.323.110.000
10	Tỷ lệ chia cổ tức	6%
11	Lợi nhuận giữ lại chuyển năm sau (3-4)	7.776.244.485

Điều 5. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 và Kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018:

1) Quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2017:

Việc chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS được thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, cụ thể như sau:

a) Tiền lương, thù lao được phép chi: **1.316.508.000** đồng. Trong đó:

- Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 38,721 triệu đồng/tháng.

- Tiền lương Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 33,881 triệu đồng/tháng.

- Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: 20,329 triệu đồng/tháng.



- Thù lao thành viên HĐQT, Kiểm soát viên:
+ Thành viên HĐQT: 3,872 triệu đồng/tháng.
+ Thành viên BKS: 2,581 triệu đồng/tháng.

Với mức trên, tiền lương bình quân của người quản lý chuyên trách là đại diện phần vốn nhà nước là 31,17 triệu đồng/người/tháng, thấp hơn mức bình quân (36 triệu đồng) theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 1/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước.

- b) Số đã chi: 744.400.000 đồng.
- c) Số chưa chi: 572.108.000 đồng.

2) Kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2018:

- Khi hoàn thành kế hoạch SXKD, lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch năm, tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS như sau:

TT	Chức danh	Dự toán lương và thù lao 2018	
		Lương/tháng (đồng)	Thù lao/tháng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	45.000.000	
2	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm		9.000.000
3	Phó chủ tịch HĐQT chuyên trách	38.000.000	
4	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm		7.000.000
5	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	23.000.000	
6	Thành viên HĐQT		6.000.000
7	Thành viên Ban kiểm soát		4.000.000

- Quyết toán tiền lương, thù lao: Thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 1/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước.

- Tạm ứng tiền lương: Chủ tịch HĐQT: 30.000.000 đồng/tháng; Phó Chủ tịch HĐQT: 25.000.000 đồng/tháng; Trưởng ban kiểm soát chuyên trách: 20.000.000 đồng/tháng; Tiền thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được tạm ứng hàng quý bằng 80% kế hoạch. Tiền lương, thù lao được quyết toán khi kết thúc năm tài chính, sau khi có báo cáo tài chính đã được thanh tra hoặc kiểm toán.

- Thời gian áp dụng: từ 01/01/2018.

Điều 6. Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

- Đơn vị kiểm toán: **Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC.**
- Nội dung công việc chính: soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.
- Phí kiểm toán: **200.000.000** đồng, chưa bao gồm thuế GTGT.
- Thời gian cung cấp báo cáo sau kiểm toán: trong vòng 07 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến cuối cùng của Công ty về dự thảo báo cáo kiểm toán.
- Địa điểm thực hiện: tại đơn vị.

893
G T Y
HÀN
ĐÀ I
M-T.P

Điều 7. Thông qua ủy quyền cho HĐQT chấp thuận hợp đồng, giao dịch:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các đối tượng quy định tại Điều 162.1 Luật Doanh nghiệp với giá trị từ 35% trở lên tổng tài sản của công ty trong báo cáo tài chính gần nhất như sau:

- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người liên quan của họ;
- Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người có liên quan của họ;
- Doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 159 Luật Doanh nghiệp.

Thời hạn ủy quyền: từ ngày ban hành Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đến khi ban hành nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo.

Điều 8. Thông qua và ban hành lại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Điều 9: Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 10. Miễn nhiệm và bầu thay thế 03 thành viên HĐQT nhiệm kỳ III, kết quả như sau:

1) Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT từ ngày 15/6/2018 đối với các ông:

- Ông Trần Ngọc Lan – Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ông Vũ Văn Tính – Phó Chủ tịch HĐQT;
- Ông Nguyễn Văn Bảy – Thành viên HĐQT.

❖ Lý do: các cá nhân thôi đại diện phần vốn Nhà nước và có đơn xin từ nhiệm do đến tuổi nghỉ hưu theo chế độ.

2) Ông Hoàng Ngọc Tú trúng cử làm thành viên HĐQT từ ngày 15/6/2018. Thời hạn: thời gian còn lại của nhiệm kỳ III.

3) Ông Đỗ Đức Mạnh trúng cử làm thành viên HĐQT từ ngày 15/6/2018. Thời hạn: thời gian còn lại của nhiệm kỳ III.

4) Ông Lục Đức Tiến trúng cử làm thành viên HĐQT từ ngày 15/6/2018. Thời hạn: thời gian còn lại của nhiệm kỳ III.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc Công ty theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung trên theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty./.

Nơi nhận:

- Như Điều 11;
- Website Công ty;
- UBCK Nhà nước, Sở GDCK Hà Nội;
- Lưu TCNS.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Trần Ngọc Lan